

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
KHOA TIN HỌC

TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT CỤU SINH VIÊN
VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH SƯ PHẠM TIN HỌC

A. THÔNG TIN CHUNG

- **Người học được khảo sát:** Các khóa học 40, 42, 46, 47.
- **Hình thức khảo sát:** online (tạo bằng google form và gửi đến từng học viên).
- **Thời gian khảo sát:** Từ ngày 17/09/2021 đến ngày 25/09/2021.
- **Số cựu người học đã khảo sát:** 25

B. NỘI DUNG KHẢO SÁT

1. Thông tin việc làm

1.1. Hiện nay Anh/Chị đang làm việc cho loại hình cơ quan/doanh nghiệp nào?

- Cơ quan/doanh nghiệp nhà nước: 100%

1.3. Công việc hiện tại của Anh/Chị có phù hợp với chuyên môn và trình độ Đại học ngành Sư phạm Tin học được đào tạo không?

- Không phù hợp: 0%
- Ít phù hợp: 11.11%
- Phù hợp: 50.00%
- Rất phù hợp: 38.88%

2. Đánh giá về chương trình đào tạo

2.1. Mức độ hài lòng của về các nội dung trong các mức từ 1 đến 5 với quy ước:

1 = Không có ý kiến; 2 = Không hài lòng; 3 = Hài lòng một phần; 4 = Hài lòng; 5 = Rất hài lòng.

Nội dung đánh giá	Mức độ (%)				
	1	2	3	4	5
1. Đội ngũ giảng viên sử dụng nhiều phương pháp dạy học để nâng cao hiệu quả giảng dạy.	7.3	0.0	7.1	39.2	46.4
2. Đội ngũ giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và thực hiện nghiêm túc kế hoạch giảng dạy.	7.3	0.0	7.1	28.5	57.1
3. Đội ngũ giảng viên luôn kết hợp lý thuyết với ứng dụng thực tiễn.	7.2	0.0	7.1	35.7	50
4. Đội ngũ giảng viên luôn cập nhật, đổi mới nội dung bài giảng.	7.3	0.0	3.5	42.8	46.4
5. Đội ngũ giảng viên thường xuyên tạo môi trường học tập tích cực.	7.2	0.0	0.0	42.8	50
6. Đội ngũ giảng viên nhiệt tình, sẵn sàng tiếp nhận và giải đáp thỏa đáng các đề nghị vướng mắc của sinh viên trong quá trình học tập.	7.2	0.0	3.6	50	39.2
7. Kết quả học tập được đánh giá chính xác, công bằng.	7.3	0.0	7.1	39.2	46.4
8. Tất cả các học phần đều được giảng viên cung cấp giáo	7.2	0.0	7.1	35.7	50

trình chính và tài liệu tham khảo.					
9. Sinh viên nhận được sự hỗ trợ hiệu quả và thiết thực từ giảng viên chủ nhiệm chuyên ngành/chủ nhiệm lớp.	7.3	0.0	3.5	32.1	57.1
1 = Không có ý kiến; 2 = Không đồng ý; 3 = Đồng ý một phần; 4 = Đồng ý; 5 = Hoàn toàn đồng ý.					

2.2. Anh/Chị cho biết mức độ cần thiết của các môn học mà Anh/Chị đã học trong chương trình đào tạo so với yêu cầu công việc của Anh/Chị, bằng cách chọn một trong các mức từ 1 đến 5 với quy ước:

1 = Không cần thiết; 2 = Ít cần thiết; 3 = Không biết; 4 = Cần thiết; 5 = Rất cần thiết.

	Mức độ				
	1	2	3	4	5
1. Nhập môn ngành sư phạm (ĐA)	5.6	36.1	0.0	58.3	0.0
2. Đại số tuyến tính	0.0	5.6	2.8	50.0	41.7
3. Giải tích 1	0.0	2.8	2.8	41.7	58.2
4. Lập trình máy tính	0.0	0.0	5.6	30.6	63.9
5. Triết học Mác -Lê nin	0.0	8.3	2.8	55.6	33.3
6. Kiến trúc và bảo trì máy tính	0.0	2.8	2.8	38.9	55.6
7. KTCT Mác Lênin	0.0	2.8	5.6	44.4	47.2
8. Lập trình hướng đối tượng (ĐA)	0.0	8.3	8.3	61.1	22.2
9. Tâm lý học	0.0	2.8	2.8	44.4	50.0
10. Tiếng Anh 1	0.0	5.6	8.3	50.0	36.1
11. Xác suất, thống kê và xử lý số liệu	0.0	0.0	5.6	38.9	55.6
12. Chủ nghĩa xã hội khoa học	0.0	2.8	5.6	52.8	38.9
13. Cơ sở dữ liệu	0.0	5.6	13.9	36.1	44.4
14. Giáo dục học	0.0	2.8	5.6	47.2	44.4
15. Tiếng Anh 2	0.0	2.8	2.8	38.9	55.6
16. Ứng dụng ICT trong giáo dục (ĐA)	0.0	2.8	2.8	41.7	58.2
17. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	0.0	0.0	5.6	30.6	63.9
18. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	0.0	8.3	2.8	55.6	33.3
19. Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	0.0	2.8	2.8	38.9	55.6
20. Mạng máy tính	0.0	2.8	5.6	44.4	47.2
21. Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin (ĐA)	0.0	8.3	8.3	61.1	22.2
22. Lập trình .Net	0.0	2.8	2.8	44.4	50.0
23. Lý luận và phương pháp dạy học Tin học (ĐA)	0.0	5.6	8.3	50.0	36.1
24. Phát triển chương trình môn Tin học	0.0	0.0	5.6	38.9	55.6
25. Tự chọn 1	0.0	2.8	5.6	52.8	38.9
26. Tư tưởng Hồ Chí Minh	0.0	2.8	5.6	52.8	38.9

27. Đánh giá trong dạy học Tin học	0.0	5.6	13.9	36.1	44.4
28. Thực hành phương pháp dạy học Tin học và thực tế phổ thông	0.0	2.8	5.6	47.2	44.4
29. Phân tích và thiết kế thuật toán (ĐA)	0.0	2.8	2.8	44.4	50.0
30. Toán rời rạc	0.0	5.6	8.3	50.0	36.1
31. Tự chọn 2	0.0	0.0	5.6	38.9	55.6
32. Công nghệ phần mềm	0.0	2.8	5.6	52.8	38.9
33. Hệ điều hành	0.0	2.8	2.8	38.9	55.6
34. Lập trình Web (ĐA)	0.0	2.8	5.6	44.4	47.2
35. Trí tuệ nhân tạo	0.0	2.8	5.6	44.4	47.2
36. Tự chọn 3	0.0	8.3	8.3	61.1	22.2
37. Thực tập sư phạm và Đồ án tốt nghiệp (ĐA)	0.0	2.8	2.8	44.4	50.0

2.3. Anh/Chị cho biết trong các môn học của chương trình đào tạo mà Anh/Chị đã học:

2.3.1. Những môn học cần đổi mới nội dung:

- Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin (4/36 ý kiến)
- Hệ điều hành (2/36 ý kiến)

2.3.2. Những môn học cần đổi mới phương pháp giảng dạy:

- Không.

2.3.3. Nhưng môn học cần đổi mới hình thức kiểm tra – đánh giá

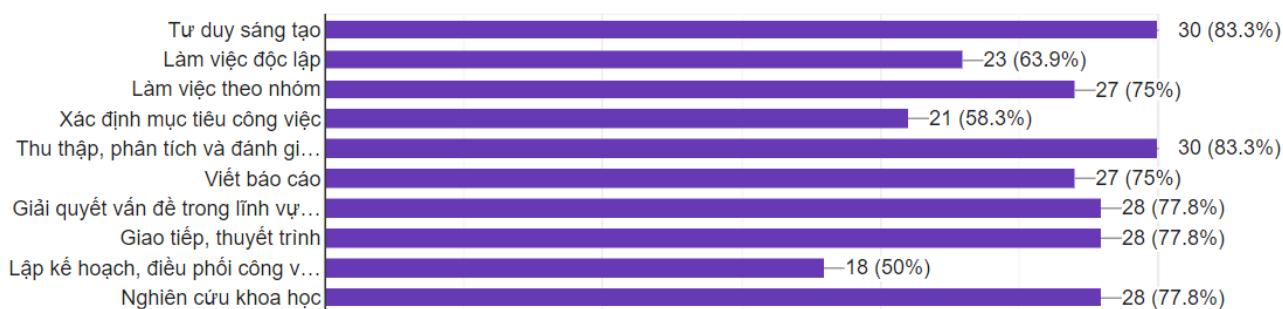
- Không.

2.4. Anh/Chị cho biết mức độ cần thiết của những môn học sau **cần được bổ sung** vào trong chương trình đào tạo mà Anh/Chị đã học bằng cách chọn một trong các mức từ 1 đến 5 với quy ước:

1 = Không cần thiết; 2 = Ít cần thiết; 3 = Không biết; 4 = Cần thiết; 5 = Rất cần thiết.

	Mức độ				
	1	2	3	4	5
1. Lập trình .NET	0.0	22.2	8.3	44.4	25.0
2. Thực hành dạy học Tin học và thực tế phổ thông	0.0	2.8	2.8	33.3	61.1
3. Phân tích và thiết kế thuật toán	0.0	8.3	5.6	58.3	27.8
4. Trí tuệ nhân tạo	0.0	13.9	19.4	36.1	30.6
5. Thực tập và đồ án tốt nghiệp	0.0	2.8	13.9	61.1	22.2
6. Các môn tự chọn 1: Internet kết nối vạn vật; Lập trình cho thiết bị di động; Lập trình Robot.	0.0	0.0	5.6	36.1	58.3
7. Các môn tự chọn 2: Phát triển ứng dụng với Java; Phát triển ứng dụng với mã nguồn mở; Các công nghệ dạy học.	0.0	0.0	8.3	30.6	61.1
8. Các môn tự chọn 3: Dạy học lập trình trong môi trường phổ thông; Dạy học lập trình trong môi trường trò chơi.	0.0	8.3	19.4	61.1	11.1

2.5. Trong thời gian học tập tại trường Anh/Chị đã tích lũy được các kỹ năng nào sau đây (có thể chọn nhiều phương án):



2.6. Anh/Chị cho biết mức độ cần thiết của kỹ năng và thái độ cần được bổ sung vào chương trình đào tạo mà Anh/Chị đã học để đáp ứng yêu cầu thực tiễn, bằng cách chọn một trong các mức từ 1 đến 5 với quy ước:

1 = Không cần thiết; 2 = Ít cần thiết; 3 = Không biết; 4 = Cần thiết; 5 = Rất cần thiết.

STT	NỘI DUNG NHẬN XÉT	MỨC ĐỘ				
		1	2	3	4	5
2.6.1. Về kỹ năng						
1	Kỹ năng nghiên cứu tài liệu	0.0	0.0	2.8	41.7	55.6
2	Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá thông tin	0.0	0.0	0.0	52.8	47.2
3	Kỹ năng hoạt động nhóm	0.0	2.8	2.8	52.8	41.7
4	Kỹ năng lập kế hoạch, điều phối công việc	0.0	2.8	2.8	50.0	44.4
5	Kỹ năng lãnh đạo	2.8	5.6	5.6	61.1	25.0
6	Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình	0.0	2.8	0.0	44.4	52.8
7	Kỹ năng viết báo cáo	0.0	2.8	0.0	44.4	52.8
8	Kỹ năng sử dụng tiếng Anh	0.0	0.0	2.8	44.4	52.8
9	Kỹ năng xác định mục tiêu	0.0	2.8	0.0	63.9	33.3
10	Kỹ năng làm việc độc lập, sáng tạo	0.0	0.0	2.8	47.2	50.0
11	Kỹ năng giải quyết vấn đề trong lĩnh vực công nghệ thông tin	0.0	0.0	0.0	41.7	58.3
12	Kỹ năng thực hành, ứng dụng các công nghệ hiện đại	0.0	0.0	0.0	36.1	63.9
2.6.2. Về thái độ						
1	Hăng say, nhiệt tình đối với công việc	0.0	0.0	0.0	47.2	52.8
2	Năng động, sáng tạo trong công việc	0.0	2.8	0.0	41.7	55.6
3	Có tinh thần học hỏi, khắc phục khó khăn	0.0	0.0	2.8	44.4	52.8
4	Có trách nhiệm với xã hội và môi trường	0.0	5.6	2.8	47.2	44.4
5	Tôn trọng đạo đức nghiên cứu và liêm chính học thuật	0.0	2.8	0.0	38.9	58.3

2.7. Anh/Chị cho biết chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Sư phạm Tin học mà Anh/Chị đã học có những điểm mạnh, điểm yếu nào?

2.7.1. Điểm mạnh

- Đáp ứng đại đa số nhu cầu chung của người học.
- Đáp ứng nhu cầu thiết thực của người học.
- Chương trình vừa phải, phù hợp với đầu vào sinh viên trong bối cảnh chung.
- Phương pháp tổ chức, dạy học phù hợp.
- Đội ngũ giảng viên có kinh nghiệm, trình độ, nhiệt tình giảng dạy, hướng dẫn.
- Các thầy cô nhiệt tình, trách nhiệm.

2.7.2. Điểm yếu

- Chưa có thực hành sâu để hiểu bản chất hoặc có kết quả về một trong các công nghệ, kỹ thuật. Thường chỉ làm khi thực hành đồ án/luận văn tốt nghiệp.

- Các kỹ năng thực hành, hoạt động nghiên cứu, hội thảo chưa nhiều.

2.8. Anh/Chị nêu ý kiến cần cải tiến gì về chương trình đào tạo và các hoạt động đào tạo để học viên đáp ứng tốt yêu cầu thực tế (về nội dung giảng dạy, phương pháp giảng dạy; về hình thức kiểm tra/đánh giá; về hoạt động nghiên cứu khoa học; luận văn tốt nghiệp,...)

- Ngoài lý thuyết cần có một số công trình, ứng dụng, sản phẩm thực tế để học viên nghiên cứu thực nghiệm và học theo hoặc nghiên cứu phát triển thêm.

- Cải tiến về tổ chức các kỹ năng thực hành thêm cho học viên, tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học, hội thảo, ...

- Cần bố trí thêm nhiều thời gian tổ chức tìm hiểu thực tế, cần bổ sung thêm học phần Thực tế tại doanh nghiệp.

3. Đánh giá DỰ THẢO MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU ra của chương trình đào tạo 2021

3.1. Anh/Chị đánh giá mức độ phù hợp/chưa phù hợp của mục tiêu chương trình đào tạo được tuyên bố như sau:

Mục tiêu tổng quát	Không có ý kiến	Không phù hợp	Ít phù hợp	Phù hợp	Rất phù hợp
Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Tin học có khả năng hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tin học và các hệ thống thông tin thuộc lĩnh vực giáo dục trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.	0.0	0.0	2.8	63.9	33.3

Nếu mục tiêu tổng quát của chương trình đào tạo không phù hợp hoặc ít phù hợp, đề nghị Anh/Chị cho biết mục tiêu tổng quát cần được sửa như thế nào hoặc cho ý kiến chi tiết (nếu có thể):

- Từ “Vận hành” không phù hợp, nên thay thế cụm từ thực thi.

Mục tiêu cụ thể: Sinh viên sau từ 2 đến 3 năm tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Sư phạm Tin học có khả năng:	Không có ý kiến	Không phù hợp	Ít phù hợp	Phù hợp	Rất phù hợp
--	-----------------	---------------	------------	---------	-------------

1. <i>Áp dụng</i> kiến thức nền tảng về khoa học xã hội, chính trị, pháp luật, Toán học và lập luận ngành để giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực giáo dục môn Tin học và các vấn đề công nghệ thông tin trong giáo dục.	0.0	0.0	5.6	69.4	25.0
2. <i>Thể hiện</i> kỹ năng, phẩm chất cá nhân và định hướng phát triển nghề nghiệp.	0.0	0.0	8.3	58.3	33.3
3. <i>Thể hiện</i> kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp hiệu quả và năng lực sử dụng ngoại ngữ trong các hoạt động dạy học, giáo dục, nghiên cứu khoa học và các hoạt động nghề nghiệp khác.	0.0	0.0	11.1	61.1	27.8
4. <i>Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành</i> các hoạt động dạy học, giáo dục môn Tin học, các hệ thống thông tin trong giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục và nghiên cứu khoa học đáp ứng yêu cầu công việc và bối cảnh nghề nghiệp.	0.0	2.8	2.8	66.7	27.8

Nếu mục tiêu cụ thể của chương trình đào tạo không phù hợp hoặc ít phù hợp, đề nghị Anh/Chị cho biết mục tiêu cụ thể cần được sửa như thế nào hoặc cho ý kiến chi tiết (nếu có thể):

- Không có ý kiến.

3.2. Anh/Chị đánh giá mức độ phù hợp/chưa phù hợp của chuẩn đầu ra chương trình đào tạo được tuyên bố như sau:

Chuẩn đầu ra: Người học tại thời điểm tốt nghiệp chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Tin học có khả năng:		Không có ý kiến	Không phù hợp	Ít phù hợp	Phù hợp	Rất phù hợp
1	<i>Áp dụng</i> kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị, pháp luật, kiến thức nền tảng của Tin học vào hoạt động nghề nghiệp.	2.8	2.8	16.7	72.2	5.6
2	<i>Vận dụng</i> kiến thức về khoa học giáo dục trong hoạt động dạy học và giáo dục môn Tin học.	2.8	0.0	2.8	63.9	30.6
3	<i>Vận dụng</i> các kiến thức nâng cao khoa học cơ bản và chuyên sâu của ngành Tin học vào quá trình dạy học và hoạt động giáo dục.	2.8	0.0	5.6	61.1	30.6
4	<i>Thể hiện</i> các kỹ năng cá nhân và nghề nghiệp trong hoạt động dạy học, giáo dục, nghiên cứu, các hoạt động chuyên môn khác và phát triển bản thân.	2.8	0.0	5.6	58.3	33.3
5	<i>Thể hiện</i> phẩm chất cá nhân và trách nhiệm nghề nghiệp trong hoạt động dạy học, giáo dục cũng như các hoạt động chuyên môn khác.	2.8	0.0	11.1	66.7	19.4
6	<i>Thể hiện</i> kỹ năng hợp tác và làm việc nhóm, phối hợp chuyên môn với đồng nghiệp và cộng đồng.	2.8	0.0	11.1	66.7	19.4
7	<i>Thể hiện</i> giao tiếp hiệu quả đa phương thức và ngoại ngữ trong các hoạt động cá nhân và nghề nghiệp.	2.8	0.0	2.8	66.7	27.8
8	<i>Xác định</i> được bối cảnh hoạt động nghề nghiệp: xã hội, nhà trường phổ thông.	2.8	0.0	2.8	58.3	36.1
9	<i>Xác định</i> được bối cảnh hoạt động nghề nghiệp: xã hội, nhà trường phổ thông.	2.8	0.0	5.6	63.9	27.8

Nếu chuẩn đầu ra nào được xác định không phù hợp hoặc ít phù hợp, đề nghị Anh/Chị cho biết chuẩn đầu ra đó cần được sửa như thế nào hoặc cho ý kiến chi tiết (nếu có thể):

- Không có ý kiến.

4. Thông tin bổ sung

4.1. Từ khi tốt nghiệp đại học đến nay, Anh/Chị có tham gia khóa/chương trình đào tạo/bồi dưỡng liên quan đến Công nghệ thông tin nào (ghi rõ)?

- Tập huấn giáo viên tin học ở các ở giáo dục đào tạo.
- Bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số.
- Bồi dưỡng học sinh giỏi môn tin học.
- Học thạc sĩ

4.2. Trong thời gian tới, để nâng cao trình độ chuyên môn, Anh/Chị có mong muốn tham gia các khóa đào tạo về Công nghệ thông tin khác tại Trường Đại học Vinh không (ghi rõ)?

- Các khóa đào tạo về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá.
- Các khóa đào tạo về công nghệ AI

Vinh, ngày 12 tháng 10 năm 2021

Trưởng khoa

Trần Thị Kim Oanh